

*

Số 04-CTr/ĐU

Yết Kiêu, ngày 10 tháng 9 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I,
nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Yết Kiêu lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 được tổ chức trọng thể trong 02 ngày 14, 15/8/2025 và thành công tốt đẹp. Với tiêu đề của Đại hội “Tăng cường công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số; huy động mọi nguồn lực để xây dựng xã Yết Kiêu ngày càng giàu mạnh, dân chủ, văn minh, phấn đấu đến năm 2035 trở thành phường Yết Kiêu”, Đại hội đã đề ra mục tiêu chung và 23 chỉ tiêu cơ bản, 09 nhiệm vụ trọng tâm, 03 công việc đột phá và 03 công trình trọng điểm. Để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I với nội dung là các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm, các khâu đột phá, huy động nguồn lực để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện từ đó tạo ra sự lan tỏa và động lực mạnh mẽ thúc đẩy sự phát triển của xã.

- Trên cơ sở chương trình đã được xác định, xây dựng các nghị quyết chuyên đề, kế hoạch, đề án phù hợp để tổ chức thực hiện; đồng thời phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện từng nội dung công việc; xác định rõ nguồn lực, rõ lộ trình, thời gian hoàn thành cụ thể.

2. Yêu cầu

- Chương trình phải bám sát quan điểm phát triển, nhiệm vụ trọng tâm, mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu đã được Đại hội thông qua, hướng vào giải quyết những nhiệm vụ mới, những vấn đề cấp thiết; đồng thời phải phù hợp với tình hình thực tiễn và có tính khả thi cao.

- Quá trình triển khai thực hiện chương trình cần tiếp thu, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng cùng các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của Thành phố; thường xuyên bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới mạnh mẽ hoạt động hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư để đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số; tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; quan tâm phát triển văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính. Phấn đấu đến năm 2030, xã Yết Kiêu có kinh tế phát triển, hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh, đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; quốc phòng, an ninh được giữ vững, phấn đấu đến năm 2035 trở thành phường.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030

2.1. Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

(1) Phấn đấu tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3% tổng số đảng viên trở lên.

(2) Phấn đấu thành lập ít nhất 02 tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập (tính cho cả nhiệm kỳ).

(3) Hằng năm, Đảng bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có từ 90% chi, đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có chi, đảng bộ yếu kém; có từ 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(4) Hằng năm, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 95% trở lên.

(5) Tỷ lệ tổ chức đảng trực thuộc được kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ đạt 100%.

(6) Hằng năm, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt từ 95% trở lên; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 85%.

(7) Đến năm 2030, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến đạt trên 86%.

(8) Chính quyền xã được công nhận chuẩn “Chính quyền thân thiện” vào năm 2027.

2.2. Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng - an ninh

(1) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân hàng năm đạt 12,0%/năm.

(2) Hằng năm tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân 11,6%/năm. Trong đó:

- Khu vực Nông nghiệp, thủy sản tăng 5,1%.

- Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng 33,1%.

- Khu vực Dịch vụ tăng 9,0%

(3) Đến năm 2030, giá trị sản phẩm thu hoạch trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 308,0 triệu đồng/ha.

(4) Hằng năm, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công tối thiểu đạt 95,0%.

(5) Hằng năm, có ít nhất 03 hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

(6) Giai đoạn 2026 -2030, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng bình quân 8,4%/năm.

(7) Đến năm 2030, phần đầu không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.

(8) Hằng năm, tỷ lệ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa đạt 95%; 100% các thôn giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa".

(9) Duy trì trường học các cấp đạt chuẩn Quốc gia đạt 100%; trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 tăng thêm từ 2-3 trường.

(10) Đến năm 2030, tỷ lệ cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất một nhà đa năng cho mỗi cấp học Mầm non, Tiểu học, THCS; 100% cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất 01 phòng học thông minh.

(11) Đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 97%; phần đầu tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 65% trở lên.

(12) Đến năm 2030, tỷ lệ trạm y tế xã đạt chuẩn Quốc gia theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã đạt 100%.

(13) Hằng năm, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%; Duy trì 100% hộ dân được sử dụng nước sạch.

(14) Đến năm 2030, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

(15) Hằng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CÔNG VIỆC ĐỘT PHÁ VÀ CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

1. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Xây dựng chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ.

(2) Quy hoạch phát triển trung tâm xã theo hướng hiện đại, thông minh. Quan tâm các dự án khu dân cư mới được đầu tư xây dựng, phát triển theo hướng đồng bộ về hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hài hòa cảnh quan và nâng cao chất lượng sống cho người dân.

(3) Tập trung phát triển và hoàn thành xây dựng hạ tầng giao thông trên địa bàn xã để giảm khoảng cách đi lại của người dân đến khu vực trung tâm xã, tạo thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các địa phương trước khi sáp nhập để đến năm 2035 xã Yết Kiêu trở thành Phường.

(4) Tập trung phát triển kinh tế, trọng tâm là kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Tiếp tục mở rộng phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

(5) Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai, môi trường. Chú trọng tới công tác an sinh xã hội.

(6) Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi đất để thực hiện: dự án đường sắt cao tốc Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng; đường vành đai I, II, cầu Đại An; xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Gia Lộc III; các khu dân cư mới trên địa bàn xã.

(7) Cải tạo nâng cấp, sửa chữa trạm y tế xã, nhà văn hóa thôn; rà soát, quy hoạch mở rộng và tăng cường quản lý chợ Buộm; quy hoạch, xây dựng trung tâm thể thao xã; trụ sở làm việc của Công an xã...

(8) Trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử Đền Quát và các di tích lịch sử trên địa bàn xã.

(9) Tham gia xây dựng Thành phố Hải Phòng trở thành Thành phố có mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa; xây dựng Thành phố không ma túy.

2. Công việc đột phá

(1) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

(2) Tiếp tục xây dựng chính quyền thân thiện, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ, chất lượng phục vụ nhân dân.

(3) Hoàn thiện Quy hoạch chung xây dựng xã theo định hướng đô thị, phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông kết nối vùng, xây dựng đô thị, công nghiệp, thương mại - dịch vụ, thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư tại xã.

3. Các công trình trọng điểm

(1) Xây dựng, cải tạo sửa chữa phòng học, cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn xã. Quy hoạch và xây dựng trường Mầm non Yết Kiêu ra vị trí mới.

(2) Xây dựng các tuyến đường giao thông kết nối liên thôn trên địa bàn xã và kết nối khu vực trung tâm.

(3) Quy hoạch, xây dựng trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ Việt Nam xã ra vị trí mới.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

(1) Tăng cường xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị: Tiếp tục kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ mới. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương gắn với vai trò nêu gương, của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp. Chủ động đấu tranh ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

(2) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng về tư tưởng: Đổi mới việc học tập, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thời sự, chính sách, phục vụ triển khai các mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác khoa giáo, văn hóa, văn nghệ và lịch sử Đảng. Chủ động dự báo, kịp thời nắm bắt, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh mới.

(3) Tăng cường xây dựng Đảng bộ về đạo đức: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là của đội ngũ cán bộ chủ chốt.

(4) Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; thực hiện nghiêm công tác quản lý biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Nghiên cứu, bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cho phù hợp. Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Tăng cường công tác quản lý đảng viên; phát triển đảng viên trong tôn giáo, ở nông thôn...

(5) Tập trung cao xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ, có khát vọng vươn lên vì dân, vì nước, vì lợi ích chung. Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng; dám đổi mới, thực hiện hiệu quả chức trách, nhiệm vụ được giao. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với yêu cầu nhiệm vụ và chuyên đổi số. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ. Tăng cường công tác

bảo vệ chính trị nội bộ. Phấn đấu tỉ lệ cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ trong cấp ủy khoảng 5%.

(6) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ, trong đó lấy cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn là chính; thực hiện đúng phương châm “Chủ động, chiến đấu, giáo dục, hiệu quả”. Kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống; đổi mới việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong kiểm tra, giám sát; bám sát, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban kiểm tra Thành ủy, Đảng ủy. Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật và giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Kịp thời kiểm tra tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; quan tâm giải quyết kịp thời, đúng quy định đơn thư khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

(7) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận; tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng. Nắm chắc tình hình Nhân dân, tình hình tín ngưỡng, tôn giáo. Thực hiện nghiêm Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

(8) Đẩy mạnh công tác nội chính, cải cách tư pháp, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao hiệu quả công tác nắm, dự báo tình hình; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết có hiệu quả các vấn đề phức tạp, nổi cộm xảy ra trên địa bàn. Phát huy hơn nữa vai trò của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật; quan tâm bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức.

(9) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng. Tăng cường đoàn kết, thống nhất, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của các cấp ủy. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị. Nâng cao năng lực dự báo, nắm và phân tích tình hình, phát hiện và chỉ đạo xử lý kịp thời “các điểm nghẽn”.

1.2. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” gắn với tiêu chí xây dựng mô hình “Thành phố văn minh, xã phường hạnh phúc”. Mở rộng thực hành dân chủ trên mọi lĩnh vực. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức vận động, làm tốt vai trò tập hợp các giai cấp, tầng lớp trong xã hội; thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua yêu nước, xoá nghèo bền vững, xây dựng xã văn minh, hạnh phúc và đạt tiêu chí xã không ma túy. Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc. Hằng năm, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức từ 05 nội dung giám sát, phản biện xã hội trở lên. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để tuyên truyền, vận động nhân dân. Số hóa cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong công tác Mặt trận.

1.3. Xây dựng hệ thống chính quyền liêm chính, lấy mục tiêu phục vụ Nhân dân làm cốt lõi

Triển khai xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện”. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số. Xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, khoa học, trong sạch, công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với ba trụ cột chính: Tổ chức bộ máy; công vụ, công chức; hành chính điện tử và chuyển đổi số. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, kiến nghị chính đáng của nhân dân.

2. Về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh

2.1. Lĩnh vực kinh tế

2.1.1. Nhiệm vụ, giải pháp về sản xuất nông nghiệp

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của xã. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất, định hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm sạch có giá trị kinh tế cao, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; mở rộng quy mô, diện tích gieo trồng theo tiêu chuẩn VIETGAP. Phát triển mạnh các sản phẩm OCOP đặc trưng của địa phương. Tăng cường xúc tiến thương mại các sản phẩm nông nghiệp có thế mạnh của xã. Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ cho vùng sản xuất. Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế

tham gia vào quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản, sản xuất con giống, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển mô hình chăn nuôi trang trại theo hướng chất lượng, hiệu quả gắn với đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp; khuyến khích phát triển các loại hình hợp tác xã, kinh tế tập thể.

2.1.2. Nhiệm vụ, giải pháp về quy hoạch, xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Phấn đấu trong nhiệm kỳ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đồng thời rà soát, hoàn thiện một số tiêu chí đô thị văn minh. Lập quy hoạch chung xã, quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, thực hiện xây dựng các khu dân cư mới. Nâng cao hiệu quả quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch các khu, cụm công nghiệp và các điểm thương mại, dịch vụ...Tạo điều kiện để các doanh nghiệp, nhà đầu tư, cộng đồng dân cư tham gia vào quá trình lập, quản lý, thực hiện quy hoạch và đầu tư. Từng bước hình thành đô thị có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, có nhiều không gian công cộng, công viên, cây xanh. Gắn phát triển kinh tế nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, tạo việc làm tại chỗ với mục tiêu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần người dân.

2.1.3. Nhiệm vụ, giải pháp về sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ

Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng. Thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào khu công nghiệp Gia Lộc III, xây dựng cụm công nghiệp xanh, coi trọng các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học công nghệ cao, công nghiệp sinh thái, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và thân thiện môi trường, sử dụng nguồn lao động tại chỗ...Khuyến khích phát triển tiểu thủ công nghiệp, làng nghề gắn với thực hiện Chương trình OCOP. Thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp.

Khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ. Tăng cường kiểm tra các hoạt động dịch vụ và công tác quản lý chợ. Phối hợp với lực lượng chức năng về quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng.

2.1.4. Nhiệm vụ và giải pháp về xây dựng, giao thông, thủy lợi

Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ bản. Hoàn thiện các tiêu chí phát triển đô thị; nâng cấp, cải tạo hệ thống giao thông xã theo quy hoạch. Tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, trạm y tế, trụ sở làm việc, đường giao thông nông thôn, thủy lợi. Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng để thi công đường sắt cao tốc Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; 3 khu dân cư mới Yết Kiêu; khu dân cư chợ Anh; khu dân cư Thống

Nhất. Tạo điều kiện thuận lợi thu hút các dự án đầu tư vào xã, đồng thời tăng cường kiểm tra các dự án sau chấp thuận đầu tư. Tu bổ bờ đê, cống dưới đê Bắc Hưng Hải trên địa bàn xã để đảm bảo an toàn khi có mưa, bão, úng xảy ra.

2.1.5. Nhiệm vụ, giải pháp về tài chính, thu chi ngân sách

Thực hiện tốt Luật ngân sách và các quy định về quản lý thu, chi tài chính, thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 12%. Quản lý chi ngân sách đảm bảo đúng mục đích, có hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Đầu tư xây dựng, mua sắm, sử dụng tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, bảo đảm tiết kiệm. Nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ công tác chuẩn bị đầu tư, làm tốt công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu thực hiện các dự án để bảo đảm chất lượng, tiến độ công trình.

2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.2.1. Nhiệm vụ và giải pháp về phát triển giáo dục

Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên đủ về số lượng, nâng cao chất lượng. Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học theo hướng hiện đại; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và dạy học. Duy trì và giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia, tăng tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II. Triển khai sâu rộng phong trào “học tập số”. Thực hiện mô hình Trường học Xã hội chủ nghĩa trong Đề án “Xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại Thành phố Hải Phòng”.

2.2.2. Nhiệm vụ và giải pháp về y tế, dân số, gia đình và trẻ em

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân theo mô hình “Thành phố chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện”. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động y tế, các cơ sở hành nghề y được tư nhân. Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, năng lực dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm. Thực hiện tốt chương trình dân số và kế hoạch hóa gia đình. Nâng cao chất lượng chăm sóc bà mẹ và trẻ em. Tiếp tục thực hiện các mục tiêu Chiến lược phát triển Gia đình Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030. Tăng cường quản lý công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.2.3. Nhiệm vụ và giải pháp về văn hóa - thông tin, thể dục, thể thao

Quan tâm, phát triển văn hóa, xã hội, gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế, chính trị, xã hội. Triển khai thực hiện mô hình “Thành phố âm nhạc” trên địa bàn xã. Xử lý hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững. Tuyên truyền, quảng bá rộng rãi, kết nối du lịch tâm linh giữa các di tích lịch sử địa phương với các tuyến du lịch tâm linh Côn Sơn - Kiếp Bạc, Yên Tử, Đền Tranh...; tăng cường quản lý di tích, các hoạt động dịch vụ văn hóa; khuyến khích các loại hình văn hóa đặc trưng

phát triển. Quan tâm quy hoạch và xây dựng cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao. Đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao. Kịp thời ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động văn hóa, truyền thông. Thực hiện lành mạnh hóa việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định. Làm tốt công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao.

2.2.4. Nhiệm vụ và giải pháp về lao động, việc làm và an sinh xã hội

Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội với phương châm “Đầu tư cho công tác an sinh, phúc lợi xã hội đi trước phát triển kinh tế”; thực hiện tốt hơn các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng; quy hoạch, tu bổ, chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ; các chính sách trợ giúp xã hội và chính sách đối với người cao tuổi. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững; phấn đấu đến năm 2030 không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều. Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

2.3. Công tác quản lý đất đai, môi trường; ứng dụng khoa học công nghệ

2.3.1. Nhiệm vụ và giải pháp về quản lý đất đai, môi trường

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện tốt Luật Đất đai. Thực hiện nghiêm quy hoạch đất đai đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất hằng năm. Thực hiện tốt công tác kiểm kê, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Xử lý nghiêm những vi phạm về lĩnh vực đất đai. Tập trung xử lý đất dôi dư, xen kẹt. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao năng lực quản lý tài nguyên và môi trường.

Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân sử dụng các sản phẩm công nghệ mới thân thiện với môi trường; giảm rác thải, nhất là rác thải nhựa, rác thải nguy hại. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về môi trường. Tập trung giải quyết và xử lý có hiệu quả rác thải sinh hoạt ở khu vực nông thôn. Thực hiện tốt công tác quy hoạch làng nghề, trang trại chăn nuôi tập trung.

2.3.2. Nhiệm vụ và giải pháp ứng dụng khoa học và công nghệ

Nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, cán bộ, đảng viên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Hằng năm đưa vào chương trình, kế hoạch thực hiện. Bố trí phù hợp cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cấp ủy. Tạo lập môi trường thuận lợi để thu hút doanh nghiệp đầu tư công nghệ cao. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong mọi ngành, lĩnh vực.

2.3.3. Nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế số, xã hội số

Xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, để tạo động lực chính cho tăng trưởng kinh tế, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Từng bước đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ công tác

chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính nhà nước. Khuyến khích doanh nghiệp và người dân phát triển kinh tế số.

2.4. Công tác quốc phòng, an ninh, tư pháp

2.4.1. Nhiệm vụ và giải pháp về công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, bảo đảm nắm và kiểm soát tốt tình hình, chủ động đấu tranh chống phá của các thế lực thù địch trên địa bàn; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc; kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, phối hợp thực hiện hiệu quả phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp; lực lượng dự bị động viên hùng hậu, chất lượng cao. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, chỉ tiêu huy động lực lượng dự bị động viên, thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự.

2.4.2. Nhiệm vụ và giải pháp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Bảo đảm an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh tôn giáo, an ninh thông tin, an ninh mạng trong mọi tình huống, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Tham gia xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”, đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, không để hình thành các băng, ổ, nhóm tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”; xây dựng xã không ma túy.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh, nhất là các lĩnh vực: Quản lý cư trú; quản lý người nước ngoài; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; quản lý các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2.4.3. Nhiệm vụ và giải pháp tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tư pháp

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư pháp, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phát huy dân chủ gắn với giữ vững kỷ luật, kỷ cương. Tăng cường, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị thanh tra, quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

V. CÁC ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TRONG NHIỆM KỲ

1. Đề án "Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới"

- *Mục tiêu:* Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã có đủ phẩm chất, trình độ chuyên môn và năng lực trong trong giai đoạn mới, giai đoạn 2025 – 2030.

- *Nội dung:* Tiến hành rà soát, đánh giá đúng thực trạng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã, đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, giai đoạn 2025 - 2030.

- *Tổ chức thực hiện:* Giao đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy chỉ đạo Ban Xây dựng Đảng xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu xây dựng Đề án, báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định

2. Đề án “Xây dựng chính quyền thân thiện, chính quyền số, giai đoạn 2025- 2030”.

- *Mục tiêu:* Đẩy mạnh chuyển đổi số, trọng tâm xây dựng chính quyền số. Triển khai quyết liệt việc chuyển hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội sang môi trường số. Tạo đột phá trong cải cách hành chính và quản trị công đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp hiệu quả. Chính quyền xã được công nhận chuẩn “Chính quyền thân thiện” vào năm 2027.

- *Nội dung:* Tiến hành rà soát, đánh giá đúng thực trạng xây dựng chính quyền thân thiện, chính quyền số giai đoạn 2020 - 2025, đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2025 - 2030.

- *Tổ chức thực hiện:* Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Phòng Văn hóa – xã hội xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu xây dựng Đề án của Đảng ủy, báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

3. Kế hoạch "Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng và đảng viên, giai đoạn 2025 - 2030"

- *Mục tiêu:* Đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng và nâng cao chất lượng đảng viên, phấn đấu hàng năm có 90% trở lên số chi, đảng bộ và 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; kết nạp từ 03% tổng số đảng viên của đảng bộ xã.

- *Nội dung:* Tiến hành rà soát, đánh giá đúng thực trạng công tác xây dựng Đảng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng và đảng viên giai đoạn 2025 - 2030, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I.

- *Tổ chức thực hiện:* Giao đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy chỉ đạo Ban Xây dựng Đảng xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu xây dựng Kế hoạch, báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

4. Kế hoạch "Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội", giai đoạn 2025 - 2030

- *Mục tiêu:* Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức vận động, làm tốt vai trò tập hợp các giai cấp, tầng lớp trong xã hội. Thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua yêu nước. Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để tuyên truyền, vận động nhân dân. Số hóa cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong công tác Mặt trận. Phấn đấu, hằng năm Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 95% trở lên.

- *Nội dung:* Tiến hành rà soát, đánh giá đúng thực trạng hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội, đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, các phong trào thi đua, các cuộc vận động, giai đoạn 2025-2030

- *Tổ chức thực hiện:* Giao đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban MTTQ xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu xây dựng kế hoạch báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

5. Kế hoạch "Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, giai đoạn 2025 - 2030"

- *Mục tiêu:* Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo định hướng phát triển địa phương có nông nghiệp công nghệ cao, bước đầu có hạ tầng đô thị và có hệ thống giao thông kết nối thông suốt, đồng bộ. Phấn đấu trong nhiệm kỳ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đồng thời rà soát, hoàn thiện một số tiêu chí đô thị văn minh.

- *Nội dung:* Lập quy hoạch chung xã, quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, thực hiện xây dựng các khu dân cư mới. Tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, từ đó đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo định hướng phát triển địa phương có nông nghiệp công nghệ cao, bước đầu có hạ tầng đô thị và có hệ thống giao thông kết nối thông suốt, đồng bộ giai đoạn 2025 - 2030.

- *Tổ chức thực hiện:* Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu xây dựng kế hoạch của Đảng ủy, báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

6. Kế hoạch "Quy hoạch và xây dựng vùng rau, quả, chăn nuôi, thủy sản tập trung ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, giai đoạn 2025 - 2030"

- *Mục tiêu:* Quy hoạch, xây dựng các vùng chuyên canh rau, quả, chăn nuôi, thủy sản trên địa bàn phù hợp với quy hoạch chung xã. Phấn đấu đến năm

2030, giá trị sản phẩm thu hoạch trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 308,0 triệu đồng/ha.

- *Nội dung*: Rà soát quy hoạch, xây dựng các vùng chuyên canh rau, quả, chăn nuôi, thủy sản trên địa bàn. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất, định hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm sạch có giá trị kinh tế cao, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; mở rộng quy mô, diện tích gieo trồng theo tiêu chuẩn VIETGAP. Phát triển mạnh các sản phẩm OCOP đặc trưng của địa phương. Tăng cường xúc tiến thương mại các sản phẩm nông nghiệp có thế mạnh của xã. Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ cho vùng sản xuất. Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế tham gia vào quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- *Tổ chức thực hiện*: Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu xây dựng kế hoạch của Đảng ủy, báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

7. Kế hoạch "Nâng cao hiệu quả hoạt động các điểm sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao ở cơ sở giai đoạn 2025-2030"

- *Mục tiêu*: Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu suất, hiệu quả hoạt động của các điểm sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa; phát huy hiệu quả giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể.

- *Nội dung*: Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa tại các điểm sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; khảo sát nhu cầu, tín ngưỡng của nhân dân đối với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Đề ra giải pháp nhằm nâng cao hiệu suất, hiệu quả hoạt động các điểm sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao ở cơ sở. Quan tâm phát triển văn hóa, gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế, chính trị. Tuyên truyền, quảng bá rộng rãi, kết nối du lịch tâm linh giữa các di tích lịch sử địa phương với các tuyến du lịch tâm linh Côn Sơn - Kiếp Bạc, Yên Tử, Đền Tranh... Kịp thời ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động văn hóa, truyền thông.

- *Tổ chức thực hiện*: Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Phòng Văn hóa xã hội xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu xây dựng kế hoạch của Đảng ủy, báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

8. Kế hoạch "Tăng cường đảm bảo an ninh nông thôn; tích cực phòng, chống, đấu tranh với tội phạm về ma túy, phấn đấu trở thành xã không ma túy giai đoạn 2025 -2030"

- *Mục tiêu*: Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; ổn định tình hình nông thôn; ngăn chặn và đẩy lùi các tai tệ nạn xã hội; xây dựng xã không ma túy.

- *Nội dung*: Bảo đảm an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh tôn giáo, an ninh thông tin, an ninh mạng trong mọi tình huống, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, không để hình thành các băng, ổ, nhóm tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”; phấn đấu trở thành xã không ma túy giai đoạn 2025 - 2030.

- *Tổ chức thực hiện*: Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Công an xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu xây dựng kế hoạch của Đảng ủy, báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân; Ủy ban MTTQ; các chi, đảng bộ trực thuộc nghiêm túc tổ chức việc nghiên cứu, quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết tới cán bộ, đảng viên. Căn cứ nội dung Nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội, những nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Chương trình hành động và điều kiện cụ thể của mỗi cấp ủy, cơ quan, đơn vị để xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện cụ thể. Nội dung phải nêu được các việc cần làm, từng cấp độ ưu tiên với phương châm rõ việc, rõ cách làm, rõ nguồn lực, đơn vị thực hiện và định lượng thời gian hoàn thành.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo việc xây dựng, triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch và báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện với Ban Chấp hành theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030. Thời gian hoàn thành xây dựng các đề án, kế hoạch trong quý IV/2025; bắt đầu triển khai từ năm 2026; hằng năm tổ chức sơ kết. Thời gian tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện các đề án, kế hoạch trong quý IV/2029 để phục vụ xây dựng dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II, nhiệm kỳ 2030 – 2035.

3. Hội đồng nhân dân xã ra các nghị quyết chuyên đề thực hiện đề án, kế hoạch và tổ chức tốt việc giám sát.

4. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, xây dựng các kế hoạch cụ thể thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội, đồng thời bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch; gắn với kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội giai đoạn 2025-2030.

5. Giao Ban Xây dựng Đảng tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đảng bộ xã lần thứ I; Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã; hướng dẫn các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã; tuyên truyền vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã - hội đẩy mạnh tuyên

truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân; tích cực phát động và hướng ứng các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra.

7. Các chi, đảng bộ trực thuộc đảng bộ xã, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội và chương trình hành động của Đảng ủy ở chi, đảng bộ, cơ quan, đơn vị mình. Các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, chi, đảng bộ được phân công phụ trách.

8. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tham mưu cho Đảng ủy bổ sung chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, đồng thời xây dựng kế hoạch định kỳ kiểm tra, giám sát báo cáo kết quả tổ chức thực hiện về Đảng ủy.

9. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động này; thường xuyên báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy để kịp thời chỉ đạo

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030. Trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ tình hình thực tế và đề xuất của các cơ quan tham mưu, giúp việc và các cơ quan liên quan, Ban Chấp hành Đảng bộ xã kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung Chương trình hành động đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I đã đề ra.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy, (để b/c)
- Thành ủy viên phụ trách xã, (để b/c)
- Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I,
- Các phòng, ban, MTTQ xã,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Vũ Văn Cáp